TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 22/2026/QĐST-HNGĐ	

Lào Cai, ngày 29 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 29/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Giàng A M, sinh năm 2001

Địa chỉ: TDP S, phường P, tỉnh Lào Cai.

Số CCCD: 01020100XXXX; Cấp ngày: 29/11/2024; Nơi cấp: Bộ Công an.

Chị Má Thị C, sinh năm 1999

Địa chỉ: TDP S, phường P, tỉnh Lào Cai.

Số CCCD: 01019900XXXX; Cấp ngày: 17/4/2026; Nơi cấp: Bộ Công an.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Giàng A M và chị Má Thị C về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2015 đến ngày 26/5/2022 thì anh M và chị C mới thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường S, thị xã P, tỉnh Lào Cai (nay là Ủy ban nhân dân phường P, tỉnh Lào Cai) theo đúng quy định của pháp luật và trên cơ sở tự nguyện kết hôn với nhau. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị

Cng sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách trái ngược, bất đồng quan điểm trong cuộc sống từ đó hai vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Khi mâu thuẫn vợ chồng phát sinh đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều lần, nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện tốt hơn. Anh chị đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2026 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh M và chị C đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình. Nên được chấp nhận.

[2] Về con Cng: Trong thời gian chung sống anh Giàng A M và chị Ma Thị C có 02 người con chung là cháu Giàng Thị Uyển N, sinh ngày 03/4/2015 và cháu Giàng Công V sinh ngày 05/8/2017. Vợ chồng anh chị cùng thống nhất khi ly hôn anh Giàng A M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu N và V đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Má Thị C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Anh Giàng A M và chị Má Thị C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Anh Giàng A M và chị Má Thị C thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Giàng A M và chị Má Thị C. Quan hệ hôn nhân của anh M, chị C chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con Cng: Anh Giàng A M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Giàng Thị Uyển N, sinh ngày 03/4/2015 và cháu Giàng Công Vi, sinh ngày 05/8/2017 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Má Thị C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con Cng mà không ai được cản trở.

Về tài sản: Anh Giàng A M và chị Má Thị C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Giàng A M và chị Má Thị C mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0001838 ngày 12/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Giàng A M và chị Má Thị C đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai (02);
- Các đương sự (02);
- UBND phường P;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Lưu hồ sơ; Tập QĐ; VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang